

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Thanh Sơn;

+ Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Th, sinh ngày 09/3/1988; nơi sinh: Thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Hoàng Thị Th; có vợ đã ly hôn, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2019 đến ngày 22/3/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 27/2019/HSST-QĐTG ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Lê Việt D, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Tổ C, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ NLC1. (Vắng mặt)

+ NLC2. (Có mặt)

- + NLC3. (Vắng mặt)
- + NLC4. (Vắng mặt)
- + NLC5. (Vắng mặt)
- + NLC6. (Vắng mặt)
- + NLC7. (Có mặt)
- *Người chứng kiến:*
- + NCK1. (Vắng mặt)
- + NCK2. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 22/11/2018, Nguyễn Minh T (sinh năm 1986, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: số A, đường P, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ) là thợ cắt tóc của quán “Mr T” do Nguyễn Duy Th làm chủ, điều khiển xe mô tô Suzuki, biển kiểm soát 59S1-47689 chở Nguyễn Duy Th từ quán cắt tóc theo đường Núi Vàng hướng ra Quốc lộ 1A để đi ăn. Khi đi đến đoạn đường cách quán sửa chữa xe máy “Giang Còi” thuộc tổ 11 phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp khoảng 40m; T và Th nhìn thấy anh Lê Việt D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa, biển kiểm soát 30L4-0706 chở sau là NLC2 đang dừng xe ở lề đường ngược chiều trước cửa quán “Giang Còi” để vào sửa xe. Cho rằng anh D chính là một trong hai người đuổi đánh Th và T rồi đập phá xe mô tô biển kiểm soát 59S1-47689 của Th tối ngày 21/11/2018 nên T điều khiển xe mô tô chở Th đi sang đường, dừng xe phía trước đầu xe mô tô của anh D để xuống đánh anh D. Th xuống xe mô tô, cầm gậy rút bằng kim loại, gồm 02 khúc, khúc to hình trụ tròn, bọc lớp xốp màu đen bên ngoài dài 25cm, đường kính 2,5cm, khúc nhỏ hình trụ tròn, dài 20,5cm, đường kính 1,5cm, bên trong ống rỗng lao đến vùng gậy vụt về phía anh D, anh D xuống xe mô tô, đứng trên vỉa hè trước cửa quán “Giang Còi” để né tránh. Lúc này T cũng xuống xe cầm hung khí là vật kim loại có một đầu nhọn và lưỡi kéo dài khoảng 20cm, phần rộng nhất của lưỡi 1,2cm mang theo từ trước xông đến đánh anh D; thấy vậy anh D bỏ chạy sang đường Cao Bá Quát. T và Th đuổi theo anh D, khi đến đầu đường Cao Bá Quát giao với đường Núi Vàng thì T đuổi kịp anh D, T dùng vật kim loại đầu nhọn đâm từ phía sau trúng 01 nhát vào vùng bả vai trái làm anh D loạng choạng chạy chậm lại; Th lao đến cầm gậy rút kim loại vụt trúng vào vùng bắp tay trái của anh D khoảng 02 cái. Anh D tiếp tục bỏ chạy vào trong đường Cao Bá Quát khoảng 15m đến gần vị trí 04 xe đẩy gom rác để sát mép đường phía bên phải theo hướng từ đường Núi Vàng vào thì bị

ngã hai tay chống xuống đất. Th, T lao đến dùng chân đá, đạp và Th dùng gậy đánh anh D từ phía sau. Lúc này anh D vùng tay phải về phía sau và túm được đầu lưỡi kéo mà T đang cầm thì bị T giật lưỡi kéo ra khỏi tay anh D. T túm kéo anh D đứng dậy và cùng Th chửi anh D; anh D có nói lại “toàn chỗ anh em cả” thì Th vùng gậy vụt trúng vào đầu anh D 01 cái và tiếp tục vụt trúng vào vai, tay trái của anh D khoảng 02 cái. T dùng lưỡi kéo đâm trúng vào vùng hông bụng của anh D 02 nhát. Quá trình bị đánh và giằng co anh D còn bị T dùng hung khí gây ra vết thương rách da vùng đỉnh đầu. Sau đó anh D vùng ra đi về phía quán “Giang Còi”; T và Th đuổi phía sau định tiếp tục đánh anh D thì NLC2 can ngăn nên không đánh anh D nữa. Th vút gậy kim loại tại vỉa hè trước cửa quán “Giang Còi” rồi lên xe T chở về nhà Th. T cất giấu lưỡi kéo đã dùng đâm anh D ở ngăn kéo bàn tại quán cắt tóc của Th rồi cùng Th bỏ trốn. Anh D sau khi bị Th, T đánh bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố Tam Điệp rồi chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị đến ngày 30/11/2018 ra viện; do bị bán tắc ruột hậu phẫu mổ vết thương nên từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018 và từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/12/2018 anh Lê Việt D nhập viện điều trị.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 22/11/2018 xác định anh Lê Việt D có các vết thương sau:

Vết thương rách da đầu vùng đỉnh kích thước (3x0,1)cm.

Vết thương vùng bả vai trái, kích thước (5x2)cm.

Vết thương vùng hạ sườn phải kích thước khoảng (6x1)cm.

Vết thương thành ngực phải kích thước khoảng (3x0,5)cm.

Vùng bả vai, lưng bên trái có vết tẩy đồ.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp quyết định trưng cầu giám định pháp y xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích đối với anh Lê Việt D. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 001/2019/ThT-GDPY ngày 16/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương, sẹo vết mổ; Phẫu thuật ổ bụng có xử lý tổn thương ở mạc nối, mạc treo.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 35%;
3. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 24/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Tuyên

bổ bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21/3/2019. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gây bằng kim loại gồm 02 khúc gắn với nhau; 01 chiếc giày dạng giày lười.

*. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Duy Th thay đổi lời khai về hung khí Th dùng đánh anh Lê Việt D và hành vi đánh anh D. Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận hành vi đánh bị hại như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

*. Tại phiên tòa, anh Lê Việt D trình bày: Ngày 22/11/2018, Th chỉ sử dụng gây rút bằng kim loại, còn T sử dụng vật kim loại dạng dao gấp và vật kim loại sắc nhọn. Ngoài ra, anh cũng không thấy họ sử dụng thêm hung khí đồ vật gì khác; chỉ có Th, T tham gia đánh anh. Anh đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

***. Về trách nhiệm dân sự:**

- Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử, anh Lê Việt D yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại gồm các khoản sau đây: Chi phí cho việc cứu chữa, điều trị vết thương tại Bệnh viện, gồm tiền viện phí, tiền mua thuốc, tiền thuê phương tiện đưa đón bị hại đi điều trị, chi phí thuê xe từ thành phố Tam Điệp đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 106.850.323 đồng. Ngoài những khoản tiền trên, anh D không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

- Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về các khoản bồi thường sau đây:

+ Tiền chi phí điều trị, gồm: Tiền viện phí: Lần 1 (điều trị từ ngày 22/11/2018 đến ngày 30/11/2018): 21.250.000 đồng; lần 2 (điều trị từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018): 1.541.000 đồng; lần 3 (điều trị từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/12/2018): 3.048.000 đồng. Tiền mua thuốc: 5.111.323 đồng. Tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế là: 6 lượt x 200.000 đồng = 1.200.000 đồng.

+ Chi phí hợp lý của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là: 200.000 đồng tiền thuê xe từ thành phố Tam Điệp đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Tổng cộng: 32.350.323 đồng.

- Ngoài các khoản bồi thường nêu trên, tại phiên tòa bị hại đề nghị bị cáo còn phải bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần cho bị hại là 50 tháng lương cơ bản: $50 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 74.500.000 \text{ đồng}$.

- Tại phiên tòa, bị cáo Th không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại về khoản tiền bồi thường tổn thất và đề nghị Tòa án giải quyết khoản tiền tổn thất về tinh thần cho bị hại theo quy định của pháp luật.

*. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại các khoản bồi thường như sau: Tiền chi phí điều trị, gồm: Tiền viện phí, tiền mua thuốc, tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế. Chi phí hợp lý của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị. Tổng cộng: 32.350.323 đồng. Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại đối với khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Việt D từ 22.350.000 đồng đến 29.800.000 đồng. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại từ 54.700.323 đồng đến 62.150.323 đồng nhưng được trừ vào khoản tiền 30.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước. Về phần trách nhiệm dân sự có liên quan đến Nguyễn Minh T, sau này nếu bị cáo Nguyễn Duy Th có yêu cầu thì khởi kiện thành một vụ án dân sự.

Tại phiên tòa, NLC2 trình bày: NLC2 xác định chỉ có Th và người thanh niên đi cùng Th đuổi theo D, ngoài ra không còn ai đánh anh D.

Tại phiên tòa, NLC7 trình bày: Do Th liên lạc với gia đình nên NLC7 đã báo công an để giao nộp 02 thanh kim loại dạng lưỡi kéo.

Tại phiên tòa, NCK2 trình bày: NCK2 được tham gia chứng kiến việc công an lập biên bản sự việc.

Quá trình điều tra, NLC3 và NLC4 trình bày: Ngày 22/11/2018, sau khi ô tô của Công ty thu gom rác từ các xe rác tại điểm tập kết thuộc đường Cao Bá Quát, NLC3, NLC4 úp miệng xe rác vào tường rào của nhà dân, đồng thời khóa các xe rác này lại với nhau và không bỏ đồ vật gì trong xe để rác. Sáng ngày 23/11/2018 các xe đầy rác vẫn còn nguyên trạng.

Quá trình điều tra, NLC1 trình bày: NLC1 chỉ nhìn thấy hai người thanh niên cầm hung khí đuổi về phía người thanh niên chở người phụ nữ đang dừng xe trước cửa quán "Giang Còi".

Quá trình điều tra, NLC5 trình bày: NLC5 thấy hai người thanh niên xuống xe đuổi theo người thanh niên chở người phụ nữ để đánh. Sau đó hai người thanh niên lên xe máy bỏ đi, còn người thanh niên bị đánh được đưa đi cấp cứu.

Quá trình điều tra, NLC6 trình bày: NLC6 thấy Th cầm một đoạn gậy bằng kim loại để đuổi đánh người thanh niên bỏ chạy, đầu người thanh niên chảy nhiều máu nên NLC6 và người dân đỡ người thanh niên bị đánh đi lại quán sửa xe máy.

Th và người thanh niên đi cùng lấy xe máy bỏ đi, trước khi đi Th vứt đoạn gậy kim loại tại vỉa hè.

Quá trình điều tra, NCK1 trình bày: NCK1 được cơ quan công an mời tham gia chứng kiến việc lập biên bản ghi nhận sự việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngày 25/10/2019 bị cáo Th không nhận Cáo trạng với lý do nội dung Cáo trạng không đúng sự thật. Kiểm sát viên đã lập biên bản về việc bị cáo từ chối nhận Cáo trạng có xác nhận của Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình là đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Đơn xin đầu thú và lời khai ban đầu, bị cáo thừa nhận đã dùng đoạn gậy rút bằng kim loại vọt D, T dùng lưỡi kéo và dao gấp đâm D. Sau đó, bị cáo Nguyễn Duy Th thay đổi lời khai về hung khí bị cáo dùng đánh anh Lê Việt D và hành vi đánh anh D. Tuy nhiên toàn bộ hành vi của bị cáo đã được chứng minh qua các vết thương thực tế của bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Biên bản xác định thương tích ban đầu và dấu vết máu để lại hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 001/2019/ThT-GDPY ngày 16/01/2019 và Công văn số 007/2019/TL-TTPY ngày 02/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình. Các tài liệu chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; Biên bản sự việc, Đơn xin đầu thú và lời khai nhận của bị cáo về việc có tham gia cùng T đánh anh D, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi, bị cáo đã xác định toàn bộ hành vi của bị cáo như trong nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp là đúng.

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 22/11/2018 tại tổ 11 phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo Nguyễn Duy Th đã dùng đoạn gậy rút bằng kim loại cùng Nguyễn Minh T dùng vật sắc nhọn để đuổi đánh, vọt, đâm anh Lê Việt D; trong đó bị cáo Th đã sử dụng đoạn gậy rút bằng

kim loại đánh vut vào vùng bắp tay trái, đầu, vai, tay trái của anh Lê Việt D. Hậu quả làm anh D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 35% gồm: Sẹo vết thương số lượng ít, kích thước nhỏ lấy 2%; sẹo vết mổ, sẹo vết thương số lượng ít, kích thước lớn lấy 9% cộng lùi còn 8,8%; phẫu thuật ổ bụng có xử lý tổn thương lấy 27% cộng lùi còn 24%. Với tính chất hành vi của bị cáo như đã nêu trên đủ cơ sở kết luận bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Lê Việt D.

Hung khí mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Lê Việt D là 01 đoạn gậy rút bằng kim loại nên bị coi là dùng hung khí nguy hiểm.

Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo Th đánh anh D là do tối ngày 20/11/2018 bị cáo và Nguyễn Minh T có xích mích, cãi chửi nhau với anh Lê Việt D, ngoài ra bị cáo Th cho rằng anh D đánh và đập phá xe của mình vào ngày 21/11/2018 nên bị cáo lấy có đó dùng đoạn gậy rút bằng kim loại đánh anh Lê Việt D. Bị hại không có lời nói hành động nào chống đối. Hành vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đuổi đánh anh D tại đường dân sinh đông người đi lại vào ban ngày, thể hiện sự coi thường pháp luật nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp có tính chất côn đồ.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương.

Theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự:

“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Đối chiếu với quy định nêu trên, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng thuộc trường hợp dùng “hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Duy Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về việc có tham gia cùng T đánh anh D. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn về việc dùng

gây rút bằng kim loại đánh anh D, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã tích cực tác động, đề nghị bà Hoàng Thị Th (mẹ bị cáo) bồi thường thiệt hại số tiền chi phí hợp lý cho việc điều trị và chăm sóc anh Lê Việt D với số tiền là 30.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội, đến ngày 21/3/2019, bị cáo Nguyễn Duy Th đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đầu thú nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự gì.

[5] Về hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, động cơ, mục đích, hậu quả do tội phạm gây ra, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đồng thời đảm bảo tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, căn cứ vào nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội, khoan hồng đối với người đầu thú, thành khẩn khai báo, căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, động cơ, mục đích, hậu quả do tội phạm gây ra và nhân thân của bị cáo, đồng thời đảm bảo tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Việt D khai nhận từ ngày 14/9/2019 đến ngày 16/9/2019, anh D vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị bán tắc ruột dính sau mổ vết thương thấu bụng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã yêu cầu anh D giao nộp giấy ra viện và tài liệu yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên anh D từ chối giao nộp và không yêu cầu bồi thường đối với lần vào viện điều trị này; đồng thời anh D vẫn đồng ý với Kết luận giám định về tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%, không yêu cầu giám định bổ sung, giám định lại.

Quá trình điều tra, anh Lê Việt D khai khi tay phải của anh D túm được lưỡi kéo Nguyễn Minh T đang cầm thì T giật lưỡi kéo ra khỏi tay anh D làm rách da tại ngón giữa bàn tay phải; tuy nhiên vết thương nhỏ, không phải điều trị nên anh D từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án có Nguyễn Minh T tham gia cùng Nguyễn Duy Th đánh anh Lê Việt D, hiện nay Nguyễn Minh T đang bỏ trốn. Để đảm bảo quyền lợi cho bị hại, cần buộc bị cáo Th phải bồi thường thiệt hại cho bị hại. Về toàn bộ phần trách nhiệm dân sự có liên quan đến Nguyễn Minh T, sau này nếu bị cáo Nguyễn Duy Th có yêu cầu thì khởi kiện thành một vụ án dân sự.

Quá trình điều tra, gia đình của Nguyễn Duy Th đã tự nguyện bồi thường 30.000.000 đồng.

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Duy Th và anh Lê Việt D (bị hại) về việc bị cáo Nguyễn Duy Th phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Việt D các khoản bồi thường nên cần chấp nhận, cụ thể:

- Tiền chi phí điều trị, gồm:

Tiền viện phí: Lần 1 (điều trị từ ngày 22/11/2018 đến ngày 30/11/2018): 21.250.000 đồng; lần 2 (điều trị từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018): 1.541.000 đồng; lần 3 (điều trị từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/12/2018): 3.048.000 đồng.

Tiền mua thuốc: 5.111.323 đồng.

Tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế là: 6 lượt x 200.000 đồng = 1.200.000 đồng.

- Chi phí hợp lý của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là: 200.000 đồng tiền thuê xe từ thành phố Tam Điệp đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Tổng cộng: 32.350.323 đồng.

***. Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần:**

Tại phiên tòa, bị hại đề nghị bị cáo bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần 50 tháng lương cơ bản: $50 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 74.500.000 \text{ đồng}$.

Bị cáo Th đề nghị Tòa án giải quyết khoản tiền tổn thất về tinh thần cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Theo quy định hiện hành về mức lương cơ sở và quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự cùng với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh D 35%, mức độ lỗi, nguyên nhân làm phát sinh hành vi phạm tội cần buộc bị cáo bồi thường cho anh D khoản tiền tổn thất tinh thần là 26.820.000 đồng (tức 18 tháng lương tối thiểu).

Như vậy, tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh D là $32.350.323 \text{ đồng} + 26.820.000 \text{ đồng} = 59.170.323 \text{ đồng}$, làm tròn 59.170.000 đồng đồng nhưng được trừ vào khoản tiền 30.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước, bị cáo còn phải bồi thường tiếp 29.170.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 đoạn gậy bằng kim loại gồm 02 khúc gắn với nhau, bị cáo sử dụng gậy thương tích cho anh D là công cụ phạm tội; 01 chiếc giày dạng giày lười của anh Lê Việt D do quá trình bị đánh làm rơi tại hiện trường, tuy nhiên anh D không yêu cầu nhận lại do giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 30L4-0706, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của NLC2, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô nêu trên cho NLC2 là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 19/12/2018, NLC7 giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp:

+ 01 thanh kim loại màu trắng, dạng lưỡi kéo dài 19,2cm, phần lưỡi dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi 1,2cm, một đầu nhọn bám dính chất màu đỏ ở 2 mặt trên diện tích thước (4,7x10,8)cm và (4,5x0,7)cm.

+ 01 (một) thanh kim loại màu trắng, dạng lưỡi kéo, dài 22,3cm, phần lưỡi dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi 1,2cm, một đầu nhọn bám dính chất màu đỏ ở 2 mặt trên diện tích thước (6,2x0,9)cm và (6,4x1)cm.

Đối với 02 thanh kim loại dạng lưỡi kéo nêu trên là hung khí liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của Nguyễn Minh T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách 02 lưỡi kéo chuyển theo hồ sơ vụ án Nguyễn Minh T để xử lý khi bắt được Nguyễn Minh T là đúng pháp luật.

[8] Đối với Nguyễn Minh T sau khi thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo Nguyễn Duy Th đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã ra quyết định khởi tố bị can, ra lệnh truy nã đối với T; quyết định tách vụ án đối với bị can Nguyễn Minh T, khi bắt được Nguyễn Minh T sẽ điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Nguyễn Duy Th còn khai báo tối ngày 21/11/2018, Th và T bị anh Lê Việt D và 01 người thanh niên dùng kiếm chém gây thương tích tại cổ tay phải của Th và đập chém làm hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 59S1-47689 của Th. Tuy nhiên Th không trình báo về sự việc trong 02 ngày trên với cơ quan có thẩm quyền, không điều trị vết thương tại cơ sở y tế nào và tự ý sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật; kết quả không đủ chứng cứ để chứng minh anh Lê Việt D gây ra thương tích và thiệt hại về tài sản đối với Th.

[9] Bị cáo Nguyễn Duy Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm c, điểm g khoản 1 Điều 23; khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa

án.

[10] Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 584, Điều 585, Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm c, điểm g khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy Th** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Duy Th và anh Lê Việt D (bị hại) về việc bị cáo Nguyễn Duy Th phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Việt D các khoản bồi thường như sau:

- Tiền chi phí điều trị, gồm:

Tiền viện phí: Lần 1 (điều trị từ ngày 22/11/2018 đến ngày 30/11/2018): 21.250.000 đồng; lần 2 (điều trị từ ngày 12/12/2018 đến ngày 14/12/2018): 1.541.000 đồng; lần 3 (điều trị từ ngày 15/12/2018 đến ngày 20/12/2018): 3.048.000 đồng.

Tiền mua thuốc: 5.111.323 đồng.

Tiền thuê phương tiện đưa bị hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế là: 6 lượt x 200.000 đồng = 1.200.000 đồng.

- Chi phí hợp lý của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là: 200.000 đồng tiền thuê xe từ thành phố Tam Điệp đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Tổng cộng: 32.350.323 đồng.

2.2. Buộc bị cáo Nguyễn Duy Th phải bồi thường cho anh Lê Việt D khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 26.820.000 đồng.

Tổng cộng các khoản (tại mục 2.1 và 2.2), bị cáo Nguyễn Duy Th phải bồi thường cho anh Lê Việt D số tiền là 59.170.323 đồng, làm tròn 59.170.000 đồng (Năm mươi chín triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Xác nhận bị cáo Nguyễn Duy Th đã bồi thường trước số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho anh Lê Việt D. Bị cáo Nguyễn Duy Th còn phải bồi thường tiếp cho anh Lê Việt D số tiền 29.170.000 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy bằng kim loại gồm 02 khúc gắn với nhau; 01 chiếc giày dạng giày lười.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 10 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

4. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Duy Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.458.500 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Thị Phụng**